

Số: 95/2025/QĐST - HNGĐ

Phú Thọ, ngày 22 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2025/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2025; giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Xóm Cóc L, xã Kim B, tỉnh Phú Thọ

Số CCCD: 0171880019xx

- *Bị đơn*: Anh Bùi Văn D, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Xóm Cóc L, xã Kim B, tỉnh Phú Thọ

Số CCCD: 0170840079xx

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách X

Địa chỉ: Khu Thống Nh, xã Kim B, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện: Ông Lê Việt H - Giám đốc

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 60, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và hoà giải thành của các đương sự, được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, ngày 12 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị H và anh Bùi Văn D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ Hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Bùi Văn D thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Có 02 con chung, Bùi Anh T, sinh ngày 12/11/2009 và Bùi Anh D, sinh ngày 17/9/2016; sau khi ly hôn chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi con Bùi Anh D, anh D trực tiếp nuôi con Bùi Anh T cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác, chị H và anh D chưa ai phải cấp dưỡng nuôi con; chị Bùi Thị H và anh Bùi Văn D có quyền, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn, không ai được cản trở.
- Về tài sản chung: Chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về công nợ chung: Sau khi ly hôn anh Bùi Văn D phải trả số tiền vay nợ gốc: 50.000.000 (*Năm mươi triệu đồng*) cho Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách X, khi đến hạn và trả lãi hàng tháng (theo sổ theo dõi cho vay – thu nợ - dư nợ) có Mã khách hàng: 17000990xx ngày 07/4/2022.
- Về án phí: Chị Bùi Thị H tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, trả lại chị Bùi Thị H 150.000 đồng theo biên lai thu số: 0001876 ngày 03/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Khu vực 13 – Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- **UBND xã Kim Bôi;**
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Kiều Quang Dự